

Số: 265 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 17 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Cà Mau**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 25/4/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Cà Mau;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh tại Tờ trình số 19/TTr-BCH ngày 07/12/2016; ý kiến của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 117/STC-HCSN ngày 12/01/2017 và ý kiến đóng góp của Thủ trưởng sở, ngành, đơn vị có liên quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Cà Mau.

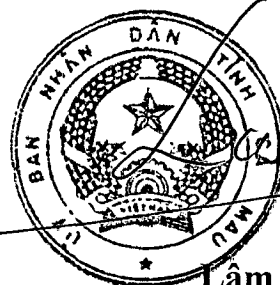
Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- PNN-TN, KT, TH;
- Lưu: VT, Tu44.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Cà Mau
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 265 /QĐ-UBND ngày 17/02/2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Cà Mau (sau đây viết tắt là Quỹ); công tác quản lý, thu nộp, sử dụng và quyết toán Quỹ trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau; tổ chức, cá nhân nước ngoài đang sinh sống, hoạt động hoặc tham gia phòng, chống thiên tai tại tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Tên gọi và tư cách pháp lý của Quỹ

1. Thông tin chung về Quỹ

- Tên giao dịch: Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Cà Mau.

- Tên giao dịch Quốc tế: Ca Mau Province Disaster Prevention Fund, viết tắt là CMDPF.

- Trụ sở cơ quan quản lý Quỹ: Đặt tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau, số 49A, đường Hùng Vương, phường 5, thành phố Cà Mau.

2. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Cà Mau theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguồn tài chính và nguyên tắc hoạt động của Quỹ

1. Nguồn tài chính của Quỹ

a) Quỹ được hình thành từ nguồn đóng góp của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

b) Đối tượng đóng góp; mức đóng góp; đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp thực hiện theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai.

c) Thẩm quyền quyết định miễn, giảm, tạm hoãn được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ.

2. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ

a) Quỹ do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và hoạt động không vì mục đích lợi nhuận;

b) Việc quản lý và sử dụng Quỹ phải đảm bảo đúng mục đích, kịp thời, công khai, minh bạch, công bằng, hiệu quả và đúng theo quy định của pháp luật;

c) Tồn Quỹ cuối năm được chuyển sang năm sau.

Chương II **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN** **VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH QUỸ**

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Quỹ

1. Tiếp nhận, quản lý kinh phí đóng góp của các tổ chức và cá nhân cư trú trên địa bàn tỉnh theo Quyết định giao chỉ tiêu hàng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh và các khoản đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2. Cấp phát kinh phí từ Quỹ chi cho các hoạt động phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc lập, phê duyệt, thông báo kế hoạch thu Quỹ hàng năm đối với từng cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh theo quy định.

4. Tổng hợp các trường hợp miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ của tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định vào thời điểm giao chỉ tiêu kế hoạch thu Quỹ.

5. Công khai kết quả thu, danh sách và mức thu đối với từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân đóng góp tự nguyện; báo cáo quyết toán thu chi, nội dung chi theo từng lĩnh vực, từng địa bàn huyện, thành phố. Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở Quỹ (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); thông báo bằng văn bản tới cơ quan, tổ chức, đơn vị đóng góp Quỹ; đăng trên website của Cơ quan Quỹ (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

6. Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tổ chức kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn việc thu nộp, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán Quỹ, công khai thu, chi Quỹ theo đúng quy định.

7. Cung cấp đầy đủ thông tin về Quỹ cho các cơ quan chức năng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức Hội liên quan để thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo quy định.

Điều 5. Tổ chức bộ máy điều hành Quỹ

1. Giám đốc Quỹ do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiêm nhiệm theo Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 25/4/2016 của Chủ tịch Ủy

ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Cà Mau, là người đại diện theo pháp luật, làm chủ tài khoản của Quỹ, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Quỹ.

2. Giám đốc Quỹ có nhiệm vụ và quyền hạn như sau

a) Quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ theo quy định tại Điều 4 Quy chế này;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mức chi, nội dung chi cho các đối tượng được hỗ trợ từ Quỹ, hoặc đình chỉ việc cấp kinh phí, thu hồi kinh phí đã cấp, hỗ trợ khi phát hiện đơn vị, địa phương vi phạm quy định về sử dụng kinh phí hoặc vi phạm các quy định khác có liên quan.

3. Phó Giám đốc, Kế toán, Thủ quỹ và bộ phận Kế hoạch của Quỹ làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, do Giám đốc Quỹ quy định trên cơ sở biên chế được giao của Chi cục Thủy lợi trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chương III HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

Điều 6. Quản lý thu, kế hoạch thu nộp Quỹ

1. Thủ trưởng tổ chức kinh tế hạch toán độc lập do Cục Thuế tỉnh quản lý thuế, có trách nhiệm nộp Quỹ theo định mức quy định vào tài khoản của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh. Thủ trưởng tổ chức kinh tế hạch toán độc lập do Chi cục Thuế cấp huyện quản lý thuế, nộp vào tài khoản Quỹ phòng, chống thiên tai do Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện mở tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện.

2. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức có trách nhiệm thu của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cán bộ, nhân viên trong lực lượng vũ trang thuộc phạm vi quản lý và chuyển vào tài khoản sau đây: Đối với cơ quan, tổ chức cấp tỉnh, chuyển vào tài khoản của cơ quan quản lý Quỹ cấp tỉnh. Đối với cơ quan, tổ chức cấp huyện, chuyển vào tài khoản Quỹ phòng, chống thiên tai do Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện mở tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thu của các đối tượng lao động khác trên địa bàn, trừ các đối tượng đã thu tại Khoản 2 Điều này. Việc thu bằng tiền mặt phải có chứng từ theo mẫu của Bộ Tài chính (sử dụng mẫu phiếu thu số 01-TT ban hành kèm theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, như chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai tại Công văn số 139/TWPCTT ngày 13/10/2016).

4. Định kỳ vào ngày làm việc cuối tháng, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm nộp số tiền đóng góp Quỹ trong tháng vào tài khoản Quỹ phòng, chống thiên tai do Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện mở tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện (sau khi đã trừ phần chi phí hỗ trợ thù lao cho người trực tiếp đi thu và các chi phí phát sinh liên quan đến công tác thu

Quỹ tại cấp xã). Định kỳ vào ngày làm việc cuối quý, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo chuyên số tiền đóng góp Quỹ trong quý tại địa phương vào tài khoản của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh.

5. Thời hạn nộp Quỹ: Đối với cá nhân nộp một lần trước 30 tháng 5 hàng năm; đối với tổ chức kinh tế hạch toán độc lập nộp tối thiểu 50% số phải nộp trước 30 tháng 5, số còn lại nộp trước 30 tháng 10 hàng năm.

6. Vào quý IV hàng năm, Cơ quan quản lý Quỹ có trách nhiệm hướng dẫn cơ quan, tổ chức, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch thu Quỹ năm tiếp theo. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức và Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ đối tượng, mức đóng góp thuộc phạm vi quản lý, các đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn để xây dựng kế hoạch thu của cơ quan, tổ chức và địa phương, gửi cơ quan quản lý Quỹ tổng hợp, xây dựng kế hoạch thu Quỹ của tỉnh, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo trình tự quy định hiện hành.

Điều 7. Nội dung chi của Quỹ

1. Chi hỗ trợ các hoạt động phòng, chống thiên tai, bao gồm

a) Cứu trợ, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai: Cứu trợ khẩn cấp về lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh và các nhu cầu cấp thiết khác cho đối tượng bị thiệt hại do thiên tai; hỗ trợ tu sửa nhà ở, cơ sở y tế, trường học, xử lý vệ sinh môi trường vùng thiên tai, tu sửa nhà sơ tán phòng tránh thiên tai hoặc tu sửa khẩn cấp công trình phòng chống thiên tai có giá trị nhỏ hơn 01 tỷ đồng/01 công trình;

b) Hỗ trợ các hoạt động ứng phó thiên tai: Sơ tán dân khỏi nơi nguy hiểm; chăm sóc y tế; thực phẩm, nước uống cho người dân nơi sơ tán đến; hỗ trợ quan trắc, thông tin, thông báo, cảnh báo, báo động thiên tai trên địa bàn;

c) Hỗ trợ các hoạt động phòng ngừa: Phổ biến tuyên truyền kiến thức pháp luật, lập kế hoạch, phương án và diễn tập phòng, chống thiên tai cấp xã.

2. Chi hỗ trợ thù lao cho người trực tiếp đi thu và các chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ tại cấp xã, nhưng không vượt quá 5% số thu thực tế hằng năm trên địa bàn cấp xã. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định mức chi cụ thể.

3. Thực hiện việc điều chuyển Quỹ để hỗ trợ các địa phương khác bị thiệt hại do thiên tai theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 8. Thẩm quyền chi Quỹ

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mức chi và nội dung chi cho các đối tượng theo đề nghị của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

2. Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh có trách nhiệm tổng hợp thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan, đề xuất trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Căn cứ vào số thu Quỹ thực tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc xuất Quỹ hỗ trợ cho các địa phương khác.

Điều 9. Lập dự toán, đề xuất sử dụng Quỹ

1. Kế hoạch hàng năm

a) Vào tháng 10 hàng năm, các địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí đề xuất hỗ trợ từ nguồn Quỹ của tỉnh năm tiếp theo (ghi cụ thể danh mục, nội dung, mức chi cụ thể), gửi về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh;

b) Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và sở, ngành, đơn vị có liên quan rà soát, tham mưu đề xuất, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Các trường hợp phát sinh ngoài kế hoạch

a) Khi xảy ra thiên tai, các địa phương, đơn vị tổng hợp tình hình thiệt hại và đề xuất mức hỗ trợ kinh phí để khắc phục hậu quả, báo cáo Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh;

b) Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh phối hợp với địa phương, đơn vị có liên quan kiểm tra, lập biên bản đánh giá thiệt hại, nguyên nhân và đề xuất giải pháp khắc phục;

c) Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và sở, ngành, đơn vị chức năng tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chi hỗ trợ từ nguồn Quỹ của tỉnh.

3. Việc sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo các nội dung chi của Quỹ được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 10. Báo cáo, phê duyệt quyết toán

1. Cơ quan quản lý Quỹ có trách nhiệm báo cáo quyết toán thu, chi Quỹ năm trước với Ủy ban nhân dân tỉnh vào Quý I năm sau. Thực hiện báo cáo định kỳ về công tác quản lý, thu, nộp, sử dụng và quyết toán Quỹ theo quy định.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan tổ chức thẩm tra, phê duyệt, báo cáo quyết toán Quỹ theo quy định hiện hành.

3. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thu, chi Quỹ với Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài chính theo quy định.

Điều 11. Thanh tra, kiểm toán, giám sát hoạt động Quỹ

1. Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Cà Mau chịu sự kiểm tra, thanh tra, kiểm toán của các cơ quan nhà nước theo quy định.

2. Giao Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, ban ngành liên

quan kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ; đôn đốc các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc trách nhiệm, nghĩa vụ nộp Quỹ theo quy định của pháp luật.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau, các tổ chức Hội có liên quan đến Quỹ được quyền yêu cầu cung cấp thông tin về Quỹ và thực hiện quyền giám sát thông qua các ý kiến, đề xuất, phản biện.

Điều 12. Công khai nguồn thu, chi Quỹ

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức phải công khai danh sách thu, nộp Quỹ của cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Hình thức công khai: Thông báo bằng văn bản, niêm yết tại đơn vị; công bố tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị. Thời điểm công khai chậm nhất 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành công việc thu nộp.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã phải công khai kết quả thu nộp, danh sách người lao động đã đóng Quỹ trên địa bàn xã; tổng kinh phí được cấp cho công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và nội dung chi từ Quỹ. Hình thức công khai: Báo cáo giải trình công khai tại cuộc họp tổng kết hàng năm; niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân, Trung tâm văn hóa cấp xã và thông báo trên phương tiện truyền thanh xã.

3. Cơ quan quản lý Quỹ của tỉnh công khai kết quả thu, danh sách và mức thu đối với từng cơ quan, tổ chức, đơn vị và từng huyện; báo cáo quyết toán thu chi; nội dung chi theo từng lĩnh vực và địa bàn cấp huyện. Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở cơ quan quản lý Quỹ; thông báo bằng văn bản tới cơ quan, tổ chức, đơn vị đóng góp Quỹ; công khai trên website của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm quản lý thu, kế hoạch thu nộp Quỹ

1. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Tài chính, cơ quan quản lý Quỹ có trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh điều hành, chỉ đạo tổ chức thực hiện việc thu, chi Quỹ hiệu quả; định kỳ tổ chức việc thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động Quỹ; công khai Quỹ theo quy định của pháp luật.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tổ chức thu, nộp Quỹ theo Quy chế này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi